

Số: 188/KH-THPTAL

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 9 năm 2023

KẾ HOẠCH
GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG
Năm học 2023 - 2024

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Quyết định 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05 tháng 5 năm 2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành chương trình giáo dục phổ thông (CTGDPT 2006);

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành chương trình giáo dục phổ thông (CTGDPT 2018);

Căn cứ công văn 7291/BGDĐT-GDTrH ngày 01 tháng 11 năm 2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn dạy học 2 buổi/ngày đối với các trường trung học;

Kế hoạch số 3308/KH-UBND ngày 12 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về triển khai chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Quyết định số 3260/QĐ-UBND ngày 05 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2023 - 2024 đối với giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ công văn số 3899/BGDĐT-GDTrH ngày 03 tháng 8 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2023 - 2024;

Căn cứ công văn số 4284/SGDĐT-GDTrH ngày 09 tháng 8 năm 2023 về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục trung học năm học 2023 - 2024;

Căn cứ Kế hoạch Chiến lược phát triển giáo dục nhà trường giai đoạn 2021 - 2025.

Trường THPT An Lạc xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2023 - 2024 như sau:

A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NĂM HỌC 2023 - 2024:

I. Học sinh:

Khối	Học sinh		Định hướng	Số lớp
	Tổng	Nữ		
10	812	407	Khoa học tự nhiên, khối A	9
			Khoa học tự nhiên, khối A1	2
			Khoa học tự nhiên, khối B	1
			Khoa học tự nhiên, công nghệ, khối D1	4
			Khoa học xã hội, khối C	2

Khối	Học sinh		Định hướng	Số lớp
	Tổng	Nữ		
11	677	348	Khoa học tự nhiên, khối A	6
			Khoa học tự nhiên, khối A1	1
			Khoa học tự nhiên, khối B	2
			Khoa học tự nhiên, công nghệ, khối D1	4
			Khoa học xã hội, khối C	2
12	650	358	Ban cơ bản, khoa học tự nhiên	8
			Ban cơ bản, khoa học xã hội	6
Tổng	2139	1113		47

II. Viên chức và người lao động:

1. Số liệu:

a) Giáo viên:

TT	Tổ bộ môn	Giáo viên		Đảng viên	Số giáo viên					
					Biên chế	Hợp đồng	Trình độ chuyên môn			
		Tổng	Nữ				>ĐH	ĐH	CĐ	Khác
1	Toán	16	8	5	16		2	14		
2	Văn	14	13	3	14		4	10		
3	Ngoại ngữ	12	10	1	12		2	10		
4	Lý	9	5	2	9		4	5		
5	Hóa	8	6	1	8		2	6		
6	Sinh	7	7	3	7		3	4		
7	Sử	4	3		4			4		
8	Địa	4	3	1	4			4		
9	GDCD	3	3	1	3		2	1		
10	GDTC	7	2	3	7		2	5		
11	QP-AN	3	2	1	3			3		
12	KTNN	1	1	1	1		1			
13	KTCN	2	2		2			2		
14	Tin học	6	4	1	6			6		
Tổng số		96	68	23	96		22	74		

b) Cán bộ - Nhân viên:

TT	Bộ phận	Số lượng		Đảng viên	Số CB, NV					
		Tổng	Nữ		Biên chế	Hợp đồng	Trình độ			
							>ĐH	ĐH	CĐ	Khác
1	Lãnh đạo (BGH)	3	/	3	3	/	1	2	/	

TT	Bộ phận	Số lượng		Đảng viên	Số CB, NV					
					Biên chế	Hợp đồng	Trình độ			
		Tổng	Nữ				>ĐH	ĐH	CĐ	Khác
2	TLTN	(1)	/	/	(1)	/	/	(1)	/	
3	Kế toán	1	1	1	1	/	/	1	/	
4	Thủ quỹ	1	1	1	/	1	/	1	/	
5	Thư viện	1	1	/	1	/	/	1	/	
6	TB-THTN	/	/	/	/	/	/	/	/	
7	Văn thư	1	1	/	1	/	/	/	/	1
8	Y tế	1	1	/	1	/	/	/	/	1
9	Bảo vệ	3	/	/	/	3	/	/	/	3
10	Phục vụ	3	3	/	/	3	/	/	/	3
11	Kỹ thuật	/	/	/	/	/	/	/	/	
Tổng số CB, NV		14	8	5	7	7	1	5	0	8
TỔNG CỘNG		110	76	28	103	7	23	79	0	8

III. Cơ sở vật chất:

Diện tích trường (m ²)	Số phòng thí nghiệm (L,H,S)	Số phòng nghe nhìn	Số phòng vi tính	Số phòng chức năng	Diện tích căn tin (m ²)
8.000 m ²	03	02	02	55	600

- Phòng Y tế: 3x8 m².
- Phòng Tư vấn tâm lý: 3x2 m².
- Trang thiết bị dạy học:
- + Bảng tương tác: 04
- + Máy chiếu: 04
- + Thư viện điện tử: Chưa xây dựng.

IV. Chất lượng dạy học và giáo dục:

Năm học 2022 - 2023 toàn trường đã nỗ lực vượt qua khó khăn, đảm bảo an toàn nhà trường, hoàn thành tiến độ và nội dung chương trình nhờ sự đoàn kết, trách nhiệm cao của tập thể và của mỗi cá nhân ở từng vị trí công tác. Một số kết quả cụ thể như sau:

- Đảm bảo tỷ lệ tốt nghiệp: Đầu tốt nghiệp THPT 636/637 học sinh, tỷ lệ 99.84%. Nhiều môn có điểm trung bình thi rất cao như Toán (7.07), Văn (6.63), Lý (6.37), Hóa (7.03), Địa (6.6), GD&CD (8.63); xét tuyển ĐH theo tổ hợp môn đạt từ 21 điểm trở lên: Khối A có 201 hs, tỷ lệ 51.15%, khối B có 179 hs, tỷ lệ 45.55%, khối C có 70 hs, tỷ lệ 28.81%, khối D1 có 261 hs, tỷ lệ 41.04%.

- Với quyết tâm cao và sự nỗ lực của thầy và trò, năm học 2022 - 2023 đã đạt kết quả như sau về công tác bồi dưỡng HSG: Lần đầu tiên có 01 HS được chọn vào đội tuyển

TP thi HSG QG; thi HSG lớp 12 cấp TP đạt 5 giải (02 giải nhì, 03 giải ba); thi MT Casio cấp TP đạt 01 giải nhì, 01 giải ba; thi HS NCKH cấp TP đạt giải ba; thi HSG Cụm CM 4 đạt 33 huy chương (06 vàng, 10 bạc, 17 đồng); thi AN-QP cấp TP đạt 01 giải; Giải thể thao HS cấp TP: 01 huy chương vàng Judo, 02 huy chương bạc (Vovinam, Pencak Silat), 03 huy chương đồng (Pencak Silat, Taekwondo); Giải thể thao HS cấp Quận: 02 giải nhất (Cầu lông, Taekwondo), 05 giải nhì (Cầu lông, Bóng rổ, Taekwondo, Vovinam), 03 giải ba (Cầu lông, Taekwondo, Futsal).

- Thi chứng chỉ Tin học quốc tế (MOS): Khối 11 (Power Point): Đạt 115/139, tỷ lệ 82.7%, khối 11 (Excel): Đạt 73/75, tỷ lệ 97.3% (đợt 1 đạt 68/75, đợt 2 đạt 5/5), khối 10 (Word): Đạt 186/220 (tỷ lệ 84.5%).

- Kết quả xếp loại hạnh kiểm (rèn luyện):

KHỐI LỚP	NĂM HỌC	SS	TỐT		KHÁ		TB/ĐẠT		YẾU/C.ĐẠT	
			SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ
Khối 10	22 - 23	681	637	93.54	42	6.17	2	0.29	0	0.00
	21 - 22	662	545	82.33	107	16.16	8	1.21	2	0.3
	T/G			11.21		-9.99		-0.92		-0.3
Khối 11	22 - 23	651	585	89.86	44	6.76	20	3.07	2	0.31
	21 - 22	647	591	91.34	49	7.57	6	0.93	1	0.15
	T/G			-1.48		-0.81		2.14		0.16
Khối 12	22 - 23	637	597	93.72	33	5.18	7	1.10	0	0.00
	21 - 22	574	546	95.12	25	4.36	3	0.52	0	0
	T/G			-1.4		0.82		0.58		0
Toàn trường	22 - 23	1969	1,819	92.38	119	6.04	29	1.47	2	0.1
	21 - 22	1883	1,682	89.33	181	9.61	17	0.9	3	0.16
	T/G			3.05		-3.57		0.57		-0.06

- Kết quả xếp loại học lực:

KHỐI	NĂM HỌC	SỐ SĨ	HỌC LỰC									
			GIỎI/TỐT		KHÁ		TB/ĐẠT		YẾU/C.ĐẠT		KÉM	
			SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
KHỐI 10	22 - 23	681	113	16.6	359	52.7	200	29.4	9	1.32	0	0
	21 - 22	662	97	14.7	284	42.9	246	37.2	32	4.83	3	0.45
	T/G			1.94		9.82		-7.79		-3.5		-0.5
KHỐI 11	22 - 23	651	120	18.43	337	51.77	176	27.04	18	2.76	0	0.00
	21 - 22	647	158	24.4	333	51.5	146	22.6	9	1.39	0	0
	T/G			-5.99		0.3		4.47		1.37		0
KHỐI 12	22 - 23	637	136	21.35	374	58.71	124	19.47	3	0.47	0	0.00
	21 - 22	574	159	27.7	317	55.2	95	16.6	3	0.52	0	0
	T/G			-6.35		3.48		2.92		-0.1		0
TRƯỜNG	22 - 23	1969	369	18.74	1,070	54.34	500	25.39	30	1.52	0	0
	21 - 22	1883	414	22	934	49.6	487	25.9	44	2.34	3	0.16
	T/G			-3.25		4.74		-0.47		-0.8		-0.2

- Lần đầu tiên có 01 HS được chọn vào đội tuyển TP thi HSG QG.
- Danh hiệu HSXS: 03, tỷ lệ 0.44%, HSG: 109, tỷ lệ 16.08% (Khối 10, đánh giá theo Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021).
- HS Giỏi, Khá: 1439/1969, tỷ lệ 73.1% (tăng 1.5%).
- Số lên lớp thẳng: 1939, tỷ lệ 98.5% (tăng 1.1%).
- Số thi lại: 25, tỷ lệ 1.9% (giảm 1.25%), trong đó Khối 10: 9, Khối 11: 16.
- Số HS lưu ban (HL kém): 00, tỷ lệ: 0.0% (giảm 0.61%).
- Xét Thi đua cuối năm trường được công nhận TTLĐXS⁽¹⁾

V. Thuận lợi - Cơ hội:

- Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo và hỗ trợ của Sở Giáo dục - Đào tạo, Quận ủy và UBND Quận Bình Tân, các ban ngành đoàn thể ở địa phương.
- CBQL nhà trường nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm, quyết tâm đưa nhà trường ngày càng nề nếp và đạt hiệu quả giáo dục ngày càng cao.
- Hầu hết giáo viên đều tận tâm, yêu nghề, hết lòng vì học sinh thân yêu.
- Bộ phận gián tiếp đa số nhiệt tình, trách nhiệm, tự giác trong công việc.
- Việc thực hiện Nghị quyết số 04/2022/NQ-HĐND ngày 07/4/2022 đã động viên tinh thần làm việc của đội ngũ rất nhiều.
- BDD CMHS và CMHS hết lòng hỗ trợ hoạt động giáo dục toàn diện học sinh.

VI. Khó khăn - Thách thức:

- Năm học 2023 - 2024 lần đầu tiên triển khai Chương trình GDPT 2018 ở khối 11 và năm thứ hai ở khối 10, có các môn học mới, học sinh lựa chọn môn học và chuyên đề học tập nên gặp nhiều khó khăn về nhân sự phụ trách bộ môn mới, xếp lớp đáp ứng nguyện vọng phụ huynh và học sinh.
- Yêu cầu tiếp tục đẩy mạnh đổi mới phương pháp giáo dục và dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá đòi hỏi sự nâng cao nhận thức và nỗ lực nhiều hơn của đội ngũ.
- Hiệu quả dạy học, phương pháp giáo dục chưa đều tay trong mỗi tổ bộ môn và giữa các tổ bộ môn.
- Thiếu giáo viên các bộ môn Mỹ thuật, Âm nhạc.
- Thiếu nhân viên chuyên trách các phòng thí nghiệm, thực hành.

⁽¹⁾ Chỉ tiêu KHCL 2020-2025 về chất lượng học tập: Trên 75% học lực khá, giỏi (trong đó trên 22% học lực giỏi); tỷ lệ học sinh có học lực yếu < 1%, không có học sinh kém; tỷ lệ tốt nghiệp THPT đạt trên tỷ lệ bình quân của thành phố; tỷ lệ đậu Đại học trên 70%; thi học sinh giỏi cấp thành phố (Thi học sinh giỏi lớp 12 và Olympic tháng 4) phần đầu đạt ít nhất 10 học sinh mỗi khối lớp. Chỉ tiêu về xếp loại hạnh kiểm: Trên 96% đạt xếp loại hạnh kiểm khá, tốt (trong đó xếp loại Tốt trên 90%). Chỉ tiêu về Thi đua: Tập thể lao động xuất sắc; đến 2025 phần đầu nhận Bằng khen của Bộ GDĐT.

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học được quan tâm đầu tư trang bị phục vụ cho việc giảng dạy và học tập, cho yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học. Tuy nhiên, thiết bị, bàn ghế học sinh và giáo viên mua sắm nhiều năm trước, sử dụng nhiều nên dần xuống cấp, hư hỏng.

B. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2023 - 2024:

1. Phương hướng chung:

Trường THPT An Lạc kiên trì mục tiêu giáo dục là giáo dục con người toàn diện, giúp học sinh phát triển hài hòa về đức, trí, thể, mỹ. Về phương châm giáo dục: Triển khai Chương trình GDPT 2018 theo phương châm kế thừa các nguyên lý giáo dục nền tảng như “Học đi đôi với hành”, “Lý luận gắn liền với thực tiễn”, “Giáo dục ở nhà trường kết hợp với giáo dục ở gia đình và xã hội”.

Về nội dung giáo dục: Thông qua những kiến thức cơ bản, thiết thực, hiện đại và các phương pháp tích cực hóa hoạt động của người học, giúp học sinh hình thành và phát triển những phẩm chất và năng lực mà nhà trường và xã hội kì vọng. Nói cách khác, giáo dục không phải chỉ nhằm truyền thụ kiến thức mà nhằm giúp học sinh hoàn thành các công việc, giải quyết các vấn đề trong học tập và đời sống nhờ vận dụng hiệu quả và sáng tạo những kiến thức đã học.

Năm học 2023 - 2024 trường THPT An Lạc tiếp tục chú trọng nâng cao nền nếp, kỷ cương và chất lượng, hiệu quả giáo dục; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội, đối với cộng đồng của học sinh; nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông.

Tiếp tục thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh, giữ an toàn nhà trường; tiếp tục “Chủ động, linh hoạt” trong thực hiện chương trình, nội dung, hình thức dạy học. Có các phương án dạy học trực tiếp, trực tuyến; sẵn sàng “chuyển trạng thái” dạy học khi cần thiết.

Tiếp tục chủ động trong chương trình giáo dục hiện hành lớp 12 theo hướng tinh giản, tiếp cận định hướng chương trình giáo dục phổ thông mới; thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, hình thức và kỹ thuật dạy học tích cực; đổi mới phương thức đánh giá học sinh; triển khai kế hoạch dạy chương trình mới lớp 10, lớp 11; tăng cường thực hiện quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục.

Thực hiện Đề án “Giáo dục thông minh và học tập suốt đời giai đoạn 2020-2030”, triển khai dạy học trên nền tảng chuyển đổi số, định hướng giáo dục thông minh; thực hiện dạy học với hệ thống quản lý học tập (LMS), hướng dẫn các Tổ/Nhóm bộ môn thực sinh hoạt chuyên môn theo định hướng nghiên cứu bài học, xây dựng các khóa học trên hệ thống LMS, xây dựng học liệu số hướng đến hoàn thiện kho học liệu điện tử dùng chung theo định hướng của Đề án. Thực hiện các chương trình, đề án và nhiệm vụ chuyển đổi số để nâng cao hiệu quả công tác quản lý; phát huy vai trò tích cực, chủ động trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ đồng thời gắn với vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu; tăng cường năng lực xây dựng, tổ chức triển khai, kiểm tra giám sát và điều chỉnh linh hoạt kế hoạch thực hiện trong phạm vi trách nhiệm nhằm hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học.

2. Chủ đề năm học:

“Đoàn kết, kỷ cương, đổi mới, sáng tạo, hoàn thành tốt các nhiệm vụ và mục tiêu đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo”.

3. Nhiệm vụ trọng tâm:

3.1. Chủ động, linh hoạt trong tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2023 - 2024, vừa đảm bảo an toàn nhà trường vừa đảm bảo thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường.

3.2. Tiếp tục thực hiện Chương trình GDPT 2006 đối với lớp 12 đồng thời triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 10 và lớp 11; tăng cường các điều kiện đảm bảo triển khai thực hiện tốt nhất Chương trình GDPT 2018 như đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng dạy học. Nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên nhằm nâng cao năng lực tự chủ, xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ; chú trọng duy trì và nâng cao chất lượng học sinh lớp cuối cấp; phát huy vai trò của đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý để nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường.

3.3. Nâng cao hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục, thực hiện đồng bộ các biện pháp phát huy các điểm mạnh và khắc phục các điểm yếu trong công tác tự đánh giá.

3.4. Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả chỉ đạo của Ngành Giáo dục thành phố trong thực hiện Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 25/5/2021 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030 và Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030”. Triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông chất lượng, hiệu quả đối với lớp 10 và lớp 11. Tiếp tục đổi mới và thực hiện các phương pháp dạy học và hình thức kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh. Xây dựng kế hoạch giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong GDPT theo hướng mở, giáo dục hướng nghiệp gắn với thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội và nhu cầu của thị trường lao động.

3.5. Tăng cường chuyển đổi số, đẩy mạnh cải cách hành chính và ứng dụng CNTT trong công tác quản lý, quản trị nhà trường; tăng cường các điều kiện ứng dụng CNTT trong dạy học và trong kiểm tra, đánh giá.

Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong GDĐT giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”, tiếp tục tổ chức dạy chứng chỉ Tin học quốc tế (MOS) ở lớp 10 và ở lớp 11. Triển khai văn bản điện tử trong công tác quản lý, điều hành của nhà trường.

Thực hiện dạy học với hệ thống quản lý học tập (LMS); chú trọng thực hiện dạy học thông qua các khóa học được tổ chức trên hệ thống LMS để phát huy khả năng tự học, đọc, nghiên cứu bài học của học sinh theo hướng dẫn của giáo viên và phát huy hiệu quả của hệ thống LMS để ôn tập, củng cố hoàn thiện kiến thức theo định hướng mở rộng không gian, thời gian tổ chức hoạt động học cho học sinh.

3.6. Đẩy mạnh công tác giáo dục lí tưởng cách mạng, tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, kỹ năng nghề nghiệp, việc làm cho học sinh; tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; xây dựng và phát huy giá trị của Không gian văn hóa Hồ Chí Minh; tiếp tục đẩy mạnh xây dựng văn hóa học

đường, trong đó chú trọng xây dựng văn hóa ứng xử, phát huy những giá trị tích cực về thuần phong, mỹ tục, nêu cao tinh thần tương thân, tương ái; triển khai hiệu quả công tác giáo dục thể chất và y tế trường học, bảo đảm an toàn trường học. Nâng cao chất lượng công tác giáo dục quốc phòng, an ninh.

3.7. Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ trong thực hiện chính sách pháp luật về giáo dục nhằm xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, ngăn ngừa sai phạm. Trong đó chú trọng kiểm tra tài chính; kiểm tra việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ của Tổ trưởng bộ môn, giáo viên bộ môn, công tác chủ nhiệm.

3.8. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị đảm bảo thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục nhà trường. Tăng cường công tác xã hội hóa, huy động các nguồn lực xã hội hỗ trợ công tác giáo dục nhà trường.

3.9. Bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, cán bộ cốt cán của nhà trường phải có năng lực xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục; năng lực triển khai đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá, tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo.

3.10. Chú trọng tăng cường năng lực tiếng Anh cho người dạy và người học thông qua việc triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017 - 2025. Tiếp tục thực hiện tăng cường dạy học với giáo viên nước ngoài, thực hiện theo hướng dẫn tại văn bản 2234/GDĐT-TrH ngày 22 tháng 6 năm 2017 của Sở GDĐT.

C. CÁC MỤC TIÊU PHÂN ĐẦU:

1. Chỉ tiêu về dạy và học:

- Xếp loại HL (kết quả học tập):
 - + Khối 12: Xếp loại học lực Khá, Giỏi trên 75%, TB trên 24%, Yếu Kém dưới 01%.
 - + Khối 10, 11: Danh hiệu học sinh Xuất sắc trên 0.5%, học sinh Giỏi trên 16%. Xếp loại mức Tốt và Khá trên 74%, mức Đạt trên 24.5%, Chưa đạt dưới 1.5%.
- Xếp loại HK: Khá và Tốt trên 98%, TB (Đạt) dưới 1.5%, Yếu (Chưa đạt) dưới 0.5%.
- Tỷ lệ học sinh lên lớp thẳng: Trên 98%, lên lớp sau khi kiểm tra lại và rèn luyện hè: Trên 99%
- Tỷ lệ TN THPT cao hơn tỷ lệ TP, đậu ĐH trên 70%.
- Thi học sinh giỏi lớp 12 cấp thành phố : Đạt giải ít nhất 08 học sinh
- Thi học sinh giỏi MTCT (casio) cấp thành phố : Đạt giải ít nhất 02 học sinh
- Thi học sinh NCKH cấp thành phố : Đạt ít nhất 01 giải
- Thi Olympic tháng 4 (khối 11) : Đạt ít nhất 10 huy chương
- Học sinh giỏi Cụm chuyên môn 4 (khối 10, 11) : Đạt trên 30 huy chương
- Đơn vị đạt danh hiệu : Tập thể lao động xuất sắc.
- Số tổ đạt danh hiệu tập thể lao động tiên tiến : Ít nhất 05
- Số tổ đạt danh hiệu tập thể lao động xuất sắc : Ít nhất 04

- Tỷ lệ cá nhân đạt lao động tiên tiến : Ít nhất 98%
- Số cá nhân đạt danh hiệu chiến sỹ thi đua cơ sở : Ít nhất 10
- Số cá nhân đạt danh hiệu chiến sỹ thi đua cấp TP : Ít nhất 01

2. Chỉ tiêu về Đoàn thể (Chi bộ, Công đoàn cơ sở, Đoàn trường):

- Chi bộ đạt danh hiệu : Hoàn thành tốt nhiệm vụ
- Công đoàn cơ sở đạt danh hiệu : Hoàn thành tốt nhiệm vụ
- Đoàn thanh niên đạt danh hiệu : Hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ
- Chi đoàn giáo viên đạt danh hiệu : Hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ
- Tỷ lệ Công đoàn viên đạt danh hiệu đoàn viên xuất sắc : 98%

3. Các chỉ tiêu khác:

- Tỷ lệ học sinh nghỉ học dưới 1.5%
- Thực hiện đầy đủ GDHN theo quy định. Số học sinh khối 12 được nghe báo cáo chuyên đề hướng nghiệp: 100%

D. BIỆN PHÁP THỰC HIỆN:

1. Tăng cường sự lãnh đạo của Cấp ủy, Chi bộ, phát huy sức mạnh các đoàn thể trong nhà trường:

- Lãnh đạo đưa các nội dung, chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp đi vào thực tiễn hoạt động của nhà trường. Lãnh đạo đơn vị xây dựng kế hoạch, chương trình, nội dung công tác hằng năm, kế hoạch hoạt động trong từng học kỳ, cụ thể hàng tuần để thực hiện nội dung, chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Chi bộ; nội dung, chỉ tiêu Kế hoạch chiến lược 2020 - 2025 tầm nhìn đến 2030.

- Phát huy sức mạnh các đoàn thể trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, xây dựng khối đoàn kết trong đội ngũ hướng đến sự ổn định, phát triển của nhà trường. Tiếp tục hoàn thiện các nội qui, quy chế, quy trình tổ chức quản lý, quản trị nhà trường, đẩy mạnh cải cách hành chính, thực hiện công tác chuyển đổi số trong quản lý điều hành và công tác chuyên môn.

- Thực hiện đầy đủ Quy chế dân chủ cơ sở, các quy định về đạo đức nhà giáo, quy tắc ứng xử trường học, xây dựng môi trường sư phạm thân thiện, cán bộ quản lý, giáo viên gương mẫu trong thực hiện nhiệm vụ. Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ nhà trường. Tổ chức định kỳ (từ 3 đến 4 lần/năm học) đối thoại, trao đổi, lắng nghe những ý kiến đóng góp, tâm tư, nguyện vọng của cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và PHHS.

- Hội đồng trường đóng góp ý kiến xây dựng kế hoạch và quyết định các nội dung, nhiệm vụ giúp nhà trường đánh giá những mặt mạnh, điểm yếu để giúp nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục phát triển nhà trường.

2. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống:

Thực hiện tốt công tác chính trị tư tưởng, xây dựng nhà trường là môi trường văn hoá, dân chủ, tuân thủ các qui định của pháp luật và của ngành.

a) Đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường:

Tiếp tục triển khai, thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Bộ Chính trị với chủ đề năm 2023 của thành phố: “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phát huy giá trị văn hóa, con người Việt Nam tại thành phố Hồ Chí Minh”; cuộc vận động “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo” và phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”, thực hiện các tiêu chí “Nhà trường hạnh phúc”.

- Cùng cổ “Văn hoá nhà trường”, trong đó phát huy những phẩm chất tốt đẹp của truyền thống nhà trường và truyền thống địa phương, thực hiện tốt các quy tắc ứng xử trong nhà trường (cán bộ - giáo viên - nhân viên - học sinh - PHHS ...).

- Lồng ghép nội dung sinh hoạt về đạo đức nhà giáo trong các buổi họp tập thể sư phạm nhà trường, tổ chức trao đổi kinh nghiệm về xử lý và giáo dục học sinh trong các tình huống cụ thể.

b) Đối với học sinh:

- Tập trung giáo dục toàn diện học sinh đáp ứng được yêu cầu phát triển của xã hội trong giai đoạn hiện nay.

- Tổ chức có hiệu quả công tác giáo dục đạo đức, truyền thống thông qua hoạt động sinh hoạt dưới cờ, kỷ niệm các ngày lễ lớn, hoạt động ngoại khoá, sinh hoạt tập thể, thực hiện nếp sống văn minh đô thị, ... Ngăn chặn kịp thời hiện tượng bạo hành trong học đường và các tệ nạn xã hội xâm nhập nhà trường.

- Giáo dục, nhắc nhở thường xuyên về thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh; phòng ngừa tai nạn, thương tích.

- Thực hiện tốt giờ SHTT, SHNGLL và GDHN, qua đó giáo dục ý thức học sinh thông qua các chủ đề cụ thể phù hợp với lứa tuổi, từng bước hình thành các kỹ năng sống cơ bản và giúp học sinh định hướng vào đời.

- Xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, lành mạnh, dân chủ, an toàn, chất lượng và bình đẳng. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành, của thành phố phù hợp điều kiện nhà trường.

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đoàn thể, gia đình và địa phương trong công tác giáo dục: Mời Công an Quận Bình Tân sinh hoạt với học sinh về việc chấp hành Luật giao thông, về phòng chống các tệ nạn; tổ chức phổ biến về pháp luật, ...

3. Thực hiện kế hoạch dạy học theo hướng chủ động, linh hoạt, định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh:

Căn cứ văn bản 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 về hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS, THPT (Chương trình GDPT theo Quyết định 16) và văn bản 2384/BGDĐT-GDTrH ngày 01/7/2020 về hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh, căn cứ công văn 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2022 về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường, tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học đảm bảo thực hiện nội dung, tiến độ chương trình (có hoặc không có chuyên đề học tập tùy theo lớp ở khối 10, khối 11), tổ chức hoạt động dạy học, hoạt động chuyên đề chuyên môn qua đó hình thành, phát

huy phẩm chất và năng lực học sinh. Kế hoạch giảng dạy của tổ chuyên môn do lãnh đạo nhà trường phê duyệt trước khi thực hiện và là căn cứ để thanh tra, kiểm tra.

Tiếp tục đổi mới hình thức tổ chức, phương pháp dạy học theo hướng phát huy năng lực, phẩm chất của người học, kỹ năng ứng dụng lý thuyết được học giải quyết các vấn đề của thực tế đời sống; các kỹ năng sống, kỹ năng thực hành xã hội cần thiết, phù hợp với lứa tuổi và đáp ứng nhu cầu xã hội, nhất là khả năng hội nhập quốc tế.

Quy định thời gian học và kiểm tra giữa kỳ, cuối kỳ:

- Học kì I: Từ 05/9/2023 đến 13/01/2024 (19 tuần), kiểm tra tập trung giữa kỳ I từ 24 đến 28/10/2023, kiểm tra cuối kỳ I từ 25 đến 29/12/2023.

- Học kì II: Từ 15/01/2024 đến 25/5/2024 (18 tuần), kiểm tra tập trung giữa kỳ II từ 18 đến 22/3/2024, kiểm tra cuối kỳ II từ 29/4 đến 07/5/2024.

3.1. Thực hiện Chương trình GDPT 2006:

Thực hiện dạy học khối lớp 12 theo hướng dẫn tại Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 về việc hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học cấp trung học phổ thông:

- Các môn học và số tiết theo môn:

TT	Môn học	Số tiết lớp 12		
		HK1	HK2	CN
1	Ngữ văn	55	50	105
2	Lịch sử	35	17	52
3	Địa lý	18	34	52
4	Ngoại ngữ	53	52	105
5	Toán	72	51	123
6	Vật lý	36	34	70
7	Hoá học	36	34	70
8	Sinh học	27	25	53
9	GD công dân	18	17	35
10	Công nghệ	18	17	35
11	Tin học	18	34	52
12	GDQP-AN	18	17	35
13	Thể dục	36	34	70
14	CĐ Tự chọn	72	51	123
15	GD tập thể	38	36	74
16	HD GDNGLL	10	8	18
17	HD GDHN	5	4	9
Cộng		565	515	1080

TT	Môn học	Số tiết lớp 12		
		HK1	HK2	CN
Số tiết/tuần (cả năm học)		1080 tiết/37 tuần = 30,9 tiết/tuần		

- Hoạt động Giáo dục ngoài giờ lên lớp (2 tiết $\times$ 9 tháng = 18 tiết): Thực hiện theo nội dung chủ đề hàng tháng.

- Hoạt động Giáo dục hướng nghiệp (1 tiết $\times$ 9 tháng = 9 tiết): Ban GDHN nhà trường thực hiện theo nội dung quy định, trong đó một số nội dung thực hiện phối hợp với các trường ĐH, CĐ, báo GDTP, các đơn vị tư vấn hướng nghiệp, ...

- Dạy học tự chọn theo các chủ đề tự chọn bám sát và nâng cao các môn học với số tiết phân bổ như sau:

KHỐI	Học kì 1		Học kì 2	
	Môn	Số tiết/tuần	Môn	Số tiết/tuần
Khối 12 KHTN	Toán, Văn, Lý, Hóa	1 tiết/môn	Văn, Lý, Hóa	1 tiết/môn
Khối 12 KHXH	Toán, Văn, Anh	1 tiết/môn	Toán, Văn, Anh	1 tiết/môn (Toán 2 tiết)

- Giáo dục địa phương: Tổ Ngữ Văn, Lịch sử, Địa lý sử dụng bộ 3 tài liệu về giáo dục địa phương do Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam xuất bản và các hướng dẫn trên trang thông tin của Phòng Giáo dục trung học để tổ chức giảng dạy.

3.2. Thực hiện Chương trình GDPT 2018:

Thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 1496/BGDĐT-GDTrH ngày 19/4/2022 về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2022-2023 và quy định sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành tại Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022.

- Năm học 2023 - 2024, khối 10 có 18 lớp và khối 11 có 15 lớp với các môn học bắt buộc, các môn học lựa chọn và các cụm chuyên đề học tập (CĐHT) cụ thể như sau:

Môn bắt buộc	LỚP	Môn lựa chọn	Cụm CĐHT
Văn, Toán, Anh, Sử QPAN, HĐTNHN, GDĐP, GDTC	10A1 - 10A4	Lí, Hóa, Sinh, Tin	Toán, Lý, Hóa
	10A5, 10A6	Lí, Hóa, Địa, Tin	Toán, Lý, Hóa
	10A7, 10A8	Lí, Hóa, CN, Tin	Toán, Lý, Hóa
	10A9	Lí, Hóa, KTPL, Tin	Toán, Lý, Hóa
	10A10, 10A11	Lí, Sinh, KTPL, Tin	Toán, Lý, Tin
	10A12	Hóa, Sinh, Địa, KTPL	Toán, Hóa, Sinh
	10A13	Lí, KTPL, CN, Địa	Toán, Văn, Lý
	10A14 - 10A16	Sinh, Địa, CN, Tin	Toán, Văn, Tin
	10A17	Hóa, Địa, KTPL, Tin	Văn, Sử, Địa

Môn bắt buộc	LỚP	Môn lựa chọn	Cụm CĐHT
	10A18	Lí, Địa, KTPL, Tin	Văn, Sử, Địa
Văn, Toán, Anh, Sử QPAN, HĐTNHN, GDĐP, GDTC	11A1 - 11A5	Lí, Hóa, Địa, Tin	Toán, Lí, Hóa
	11A6	Lí, Hóa, KT&PL, Tin	Toán, Lí, Hóa
	11A7	Hóa, Sinh, Địa, Tin	Toán, Hóa, Sinh
	11A8, 11A9	Lí, Hóa, KT&PL, Tin	Toán, Lí, Tin
	11A10, 11A11	Sinh, KT&PL, C.nghệ, Tin	Toán, Văn, Tin
	11A12, 11A13	Sinh, Địa, C.nghệ, Tin	Toán, Văn, Tin
	11A14, 11A15	Lí, Địa, KT&PL, Tin	Văn, Sử, Địa

- Số tiết các môn học bắt buộc:

TT	Môn học	HKI	HKII	CN
1	Toán	54	51	105
2	Ngữ văn	54	51	105
3	Tiếng Anh	54	51	105
4	GDTC	36	34	70
5	GDQP&AN	18	17	35
6	Lịch sử	18 (34)	34 (18)	53
7	TN-HN	54	51	105
8	GDĐP	18	17	35

- Tổng số tiết trong năm học mỗi môn học tự chọn là 70 tiết/tuần.

- Các chuyên đề học tập của môn học nhằm thực hiện yêu cầu phân hoá sâu, giúp học sinh tăng cường kiến thức và kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học giải quyết những vấn đề của thực tiễn, đáp ứng yêu cầu định hướng nghề nghiệp. Thời lượng dành cho mỗi chuyên đề học tập là 10 tiết hoặc 15 tiết; tổng thời lượng dành cho cụm chuyên đề học tập của một môn học là 35 tiết/năm học.

4. Các hoạt động giáo dục:

4.1. Hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học (NCKH):

- Trên cơ sở các Câu lạc bộ (CLB) Vật lí, Hóa học, Sinh học, văn học đã có, bước đầu hình thành Câu lạc bộ KHKT trong trường nhằm tạo môi trường cho học sinh nghiên cứu, chia sẻ về kiến thức, kỹ năng và các sản phẩm NCKH; giúp đỡ học sinh trong việc tiếp cận và vận dụng các phương pháp NCKH, rèn luyện những kỹ năng cần thiết cho hoạt động NCKH, trong học tập và trong cuộc sống.

- Các tổ chuyên môn phân công giáo viên hướng dẫn học sinh thực hiện đề tài. Nhà trường hỗ trợ kinh phí thực hiện, bồi dưỡng, khen thưởng động viên.

4.2. Sinh hoạt chuyên đề chuyên môn định hướng GD STEM:

Các tổ chuyên môn xây dựng và phân công giáo viên thực hiện các buổi sinh hoạt chuyên đề định hướng giáo dục STEM, lên lịch thời gian cụ thể, tổ chức cho học sinh

tham gia. Nội dung chuyên đề phù hợp với thời gian, kiến thức và bổ ích cho học sinh trong việc mở rộng kiến thức, rèn luyện kỹ năng, ...

4.3. Tổ chức hoạt động GDNGLL, GDHN và TNHN:

Căn cứ Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2023 - 2024 và tình hình thực tế, Ban GD NGLL – Hướng nghiệp xây dựng kế hoạch hoạt động năm học 2023 – 2024. Kế hoạch thể hiện rõ yêu cầu thực hiện hoạt động giáo dục theo quy định của chương trình GDPT 2006 đối với khối lớp 12 và quy định của chương trình GDPT năm 2018 đối với khối lớp 10, 11. Nội dung thực hiện gồm 3 phần: Hoạt động chung cho cả 3 khối lớp, hoạt động của khối lớp 12, hoạt động của khối lớp 10, 11.

Phối hợp với các trường ĐH, CĐ, Báo GDTP, các đơn vị tư vấn hướng nghiệp tổ chức tư vấn hướng nghiệp và tư vấn tuyển sinh đại học, cao đẳng để nâng cao hiệu quả công tác giáo dục hướng nghiệp.

5. Chương trình nhà trường:

Căn cứ Quyết định về trường dạy học 2 buổi/ngày, căn cứ tình hình thực tế của nhà trường, căn cứ các thỏa thuận với PHHS, nhà trường thực hiện các chương trình nhà trường gồm có:

5.1. Tổ chức hoạt động giáo dục 2 buổi/ngày:

Xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục 2 buổi/ngày năm học 2023 – 2024. Tổ chức dạy học và hoạt động buổi 2 nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện, góp phần nâng cao chất lượng dạy học và giáo dục.

- Tổ chức hoạt động dạy học bám sát và nâng cao một số tiết theo môn nhằm tăng thời lượng luyện tập, củng cố, nâng cao để bổ sung kiến thức, kỹ năng các bộ môn cơ bản, theo các khối xét tuyển ĐH: A, A1, B, C, D1, ... Phân tiết như sau:

LỚP	ĐỊNH HƯỚNG	TOÁN	VĂN	ANH	LÝ	HÓA	SINH	SỬ	ĐỊA	GD&CD	TỔNG
12A1 - 12A8	KHTN	2	2	2	1	1	1				9
12A10 - 12A14	KHXXH	2	2	2				1	1	1	9
11A1 - 11A6	T-L-H	2	1	1	1	1					6
11A7	T-H-S	2	1	1		1	1				6
11A8, 11A9	T-L-A	2	1	2	1						6
11A10 - 11A13	T-V-A	2	2	2							6
11A14 - 11A15	V-S-Đ	1	2	1				1	1		6
10A1 - 10A9	T-L-H	2	1	1	1	1					6
10A10, 10A11	T-L-T	2	1	2	1						6
10A12	T-H-S	2	1	1		1	1				6
10A13	T-V-L	2	1	2	1						6
10A14 - 10A16	T-V-T	2	2	2							6
10A17 - 10A18	V-S-Đ	1	2	1				1	1		6

- Tổ chức các chuyên đề nâng cao bộ môn khối 12 thi tốt nghiệp THPT dành cho học sinh khá, giỏi.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên đề các bộ môn: Tổ chuyên môn lựa chọn nội dung, xây dựng kế hoạch sinh hoạt chuyên đề. Nội dung chuyên đề phù hợp với thời gian, kiến thức và bổ ích cho học sinh trong việc mở rộng kiến thức, rèn luyện kỹ năng, ...

- Phối hợp với các đơn vị tổ chức sinh hoạt các chuyên đề về kỹ năng sống, hướng nghiệp, ...

- Tổ chức các buổi học tập trải nghiệm bên ngoài nhà trường (trong và ngoài thành phố) và tại trường như: Tham quan các bảo tàng, các di tích lịch sử, tham quan học tập tại Thảo cầm viên, rừng ngập mặn Cần Giờ, các khu nông nghiệp công nghệ cao, vườn thực vật, ...

- Tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học sinh giỏi và phân công giáo viên phụ trách ngay từ đầu năm học. Phát hiện học sinh giỏi, học sinh có năng khiếu bộ môn để lập danh sách tổ chức dạy ngay trong tháng 9; tạo mọi điều kiện để học sinh được phát huy năng lực học tập, tư duy sáng tạo tham gia thi HSG lớp 12 cấp thành phố, thi giải toán bằng MTCT, thi Olympic khối 11, thi HSG Cụm CM 4, thi học sinh NCKH, tham gia các cuộc thi học sinh sáng tạo của Thành Đoàn. Khoán số tiết dạy HSG khối 12 là 30 tiết/môn; bồi dưỡng, hướng dẫn học sinh tham gia các cuộc thi khác là 24 tiết/môn/khối hoặc theo thực tế.

- Tổ chức dạy phụ đạo học sinh yếu nhằm củng cố, hệ thống kiến thức, rèn kỹ năng làm bài để học sinh lấp lại kiến thức cơ bản, theo kịp bài trên lớp. Tổ chức dạy học sinh yếu tập trung 03 đợt: Đợt 1 từ sau kiểm tra tập trung giữa HKI đến trước kiểm tra cuối HKI, đợt 2 từ sau kiểm tra cuối HKI đến trước kiểm tra tập trung giữa HKII, đợt 3 từ sau kiểm tra tập trung giữa HKII đến kiểm tra cuối HKII. Các môn dạy chủ yếu: Toán, Anh văn. Riêng lớp 12 phụ đạo thêm môn Lý, Hoá, Sinh và các môn khác (theo tổ hợp môn tự chọn thi tốt nghiệp THPT). Lập danh sách HSY theo từng đợt, dựa trên điểm kiểm tra tập trung. Thời lượng dạy HSY là 2 tiết/tuần, chủ yếu thực hiện vào ngày thứ bảy.

- Tổ chức các hoạt động câu lạc bộ học thuật, năng khiếu như: Câu lạc bộ Vật lý, câu lạc bộ Văn học; câu lạc bộ Hóa học; câu lạc bộ Sinh học, câu lạc bộ tiếng Anh, câu lạc bộ bóng đá, bóng rổ, bóng chuyền, cầu lông,

5.2. Dạy học tiếng Anh với giáo viên người nước ngoài:

Trong thực hiện kế hoạch dạy học với giáo viên nước ngoài, nhà trường thực hiện theo hướng dẫn tại văn bản 2234/GDĐT-TrH ngày 22 tháng 6 năm 2017 của Sở GDĐT; giao nhiệm vụ cụ thể cho tổ ngoại ngữ tổ chức thực hiện các chương trình, giáo trình, tài liệu giảng dạy đã được thẩm định, được phép xuất bản và không vi phạm các quy định của Luật Giáo dục cũng như Điều lệ nhà trường và các văn bản hướng dẫn của các cơ quan quản lý giáo dục.

Thời lượng dạy học với giáo viên nước ngoài là 2 tiết/tuần trên tinh thần tự nguyện đăng ký học của phụ huynh và học sinh.

5.3. Dạy Tin học ứng dụng theo chuẩn quốc tế (Chứng chỉ MOS):

Thực hiện Kế hoạch số 1274/KH-SGDĐT ngày 04 tháng 5 năm 2021 của Sở GDĐT về triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021 - 2030”, nhà trường xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh theo định hướng chuẩn quốc tế trong năm học 2023 - 2024:

- Nâng cao nhận thức về vai trò của kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) cho đội ngũ CBQL, GV, PH và HS. Vận động cha mẹ học sinh tạo điều kiện cho học sinh tham gia các kỳ thi chứng chỉ Tin học quốc tế.

- Nâng cao chất lượng dạy và học Tin học trong nhà trường; góp phần hình thành, phát triển phẩm chất, năng lực chung và các năng lực đặc thù của học sinh, giúp các em trở thành những công dân toàn cầu, sẵn sàng gia nhập vào cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, khai thác tốt kho tàng tri thức khổng lồ, cập nhật không ngừng của nhân loại.

- Bồi dưỡng đội ngũ giáo viên Tin học đáp ứng các tiêu chuẩn giảng dạy. Xây dựng các giải pháp, lộ trình nâng cấp hệ thống phòng máy tính, máy vi tính đáp ứng yêu cầu dạy học Tin học theo chương trình quốc tế. Đảm bảo giáo viên tham gia giảng dạy Tin học theo chuẩn quốc tế phải là những giáo viên đạt chuẩn theo quy định để được dạy Tin học theo chuẩn quốc tế; đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị phục vụ việc giảng dạy Tin học theo chuẩn quốc tế.

- Việc triển khai thực hiện dạy học Tin học theo chuẩn quốc tế ở khối 10, khối 11 trước hết cần đảm bảo thực hiện đầy đủ chương trình tin học theo quy định của Bộ GDĐT, thỏa thuận thu phí để thực hiện những nội dung ngoài chương trình tin học theo quy định của Bộ, trên nguyên tắc tự nguyện của học sinh và sự đồng thuận của cha mẹ học sinh. Chứng chỉ quốc tế MOS được nhà trường triển khai vào giảng dạy trong chương trình gồm 70 tiết học, giáo viên có thể tích hợp chương trình dạy học Tin học theo chuẩn quốc tế và chương trình Tin học phổ thông và 15 tiết ôn luyện, phối hợp với đối tác để học sinh có tài khoản ôn luyện và thi đạt kết quả.

6. Công tác kiểm tra đánh giá:

- Thực hiện kiểm tra, đánh giá theo thông tư 26/TT-BGDĐT đối với khối lớp 12 và thông tư 22/TT-BGDĐT đối với khối lớp 10, 11. Xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung tinh giản theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

- Điều chỉnh đổi mới kiểm tra, đánh giá đối với Chương trình giáo dục phổ thông cho khối lớp 12 đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng dạy học song song với việc triển khai thực hiện kiểm tra, đánh giá theo chương trình quy định của chương trình giáo dục phổ thông 2018: *Đánh giá kết quả rèn luyện và học tập của học sinh* là hoạt động thu thập, phân tích, xử lý thông tin thông qua quan sát, theo dõi, trao đổi, kiểm tra, nhận xét quá trình rèn luyện và học tập của học sinh trong các môn học bắt buộc, môn học tự chọn, hoạt động giáo dục bắt buộc, nội dung giáo dục của địa phương trong Chương trình giáo dục phổ thông; tư vấn, hướng dẫn, động viên học sinh; xác nhận kết quả đạt được

của học sinh; cung cấp thông tin phản hồi cho giáo viên và học sinh để điều chỉnh quá trình dạy học và giáo dục.

- Điều chỉnh và hoàn thiện *Quy chế tổ chức kiểm tra – đánh giá các đợt kiểm tra trong nhà trường*: Lấy ý kiến đóng góp của các tổ, thống nhất, thông qua dự thảo Quy chế; Quyết định ban hành và đưa vào thực hiện.

- Đánh giá học sinh đảm bảo tính khoa học, tính logic, tính chặt chẽ, quy định cụ thể các quy trình xây dựng đề kiểm tra, quy trình coi kiểm tra, quy trình chấm triểm tra, quy trình nhập điểm và trả kết quả kiểm tra cho học sinh. Chú trọng đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh theo hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến: đánh giá qua các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học, kỹ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình (bài viết, bài trình chiếu, video clip,...) về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập theo kế hoạch dạy học của giáo viên và nhà trường. Các hình thức đánh giá này được thông tin đầy đủ đến học sinh khi giao nhiệm vụ học tập.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện kiểm tra đánh giá thống nhất hình thức bài kiểm tra đúng quy định, thời gian thực hiện, số bài kiểm tra... Kiểm tra đánh giá thực hiện nghiêm túc và đúng thực chất. Tổ chức các kỳ kiểm tra nghiêm túc, đúng quy định, đúng lịch kiểm tra thống nhất, đúng thời lượng quy định, đúng nội dung và hình thức theo yêu cầu; đảm bảo kiểm tra được mục tiêu đánh giá được năng lực toàn diện của học sinh.

- Hình thức đánh giá đối với các môn học:

- + Đánh giá bằng nhận xét đối với các môn học: *Giáo dục thể chất, Giáo dục địa phương, Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp*. Kết quả học tập theo môn học được đánh giá bằng nhận xét theo một trong hai mức: **Đạt, Chưa đạt**.

- + Đánh giá bằng nhận xét kết hợp đánh giá bằng điểm số đối với các môn học còn lại.

- Về công tác quản lý sổ điểm điện tử tại trường: Thực hiện theo hướng dẫn của Công văn số 3260/GDĐT-GDTrH ngày 09/10/2015 của Sở GDĐT về việc quản lý, sử dụng Sổ gọi tên và ghi điểm điện tử từ năm học 2015 - 2016; cơ sở dữ liệu học sinh và giáo viên được cập nhật và quản lý theo sự phân công do Hiệu trưởng quyết định; thực hiện nghiêm túc quy định, quy chế quản lý và sử dụng sổ điểm điện tử trong nhà trường. Giáo viên bộ môn theo phân công trực tiếp nhập điểm trên phần mềm VietSchool theo mỗi đợt, mỗi học kì theo thời hạn quy định của nhà trường. Các trường hợp điều chỉnh hoặc bổ sung điểm phải được sự đồng ý của Hiệu trưởng. Điểm số được lưu và khóa sổ điểm sau mỗi đợt nhập điểm của giáo viên bộ môn sau thời gian cho phép.

7. Công tác tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng:

- Công tác rà soát, tuyển dụng nhân sự được thực hiện hàng năm theo hướng dẫn của Sở GDĐT.

- Xây dựng kế hoạch Bồi dưỡng thường xuyên hàng năm nhằm trang bị cho đội ngũ CBQL, GV, NV những kiến thức về tư tưởng, đạo đức Hồ Chí Minh; về chủ trương,

đường lối quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, chủ trương của ngành; cập nhật những kiến thức về chuyên môn, nghiệp vụ để nâng cao chất lượng dạy và học, thực hiện phương pháp giảng dạy hiện đại, tiên tiến đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục và đào tạo trong tình hình mới; bồi dưỡng thường xuyên giáo viên; bồi dưỡng chương trình Giáo dục phổ thông 2018 cho CBQL, GV theo quy định; tập huấn, bồi dưỡng triển khai dạy học trên nền tảng chuyển đổi số, định hướng giáo dục thông minh.

- Tạo điều kiện thuận lợi để đội ngũ được tham gia đào tạo, bồi dưỡng đáp ứng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp; nâng chuẩn giáo viên nhằm đạt chuẩn theo quy định mới.

8. Công tác khảo thí, kiểm định chất lượng giáo dục:

- Tập trung hoàn thiện Cơ sở dữ liệu chung của ngành giáo dục thành phố ngay từ đầu năm học, đảm bảo thông tin chính xác và đầy đủ; đảm bảo dữ liệu hệ thống kết nối liên thông với cơ sở dữ liệu của Sở GDĐT.

- Thực hiện công tác tuyển sinh theo chỉ đạo của Sở; thực hiện nghiêm túc và hoàn thành đúng thời hạn.

- Thực hiện nhiệm vụ các kỳ thi, hội thi theo chỉ đạo của Sở; thực hiện đăng kí cho học sinh tham gia thi và giáo viên làm nhiệm vụ theo phân công đầy đủ, kịp thời.

- Phân công CB, GV, NV tham gia công tác tại các hội đồng coi thi, chấm thi đầy đủ, đúng thời hạn; quán triệt các thành viên thực hiện nghiêm túc quy chế coi thi, chấm thi, ...

- Công tác kiểm định chất lượng giáo dục (KĐCLGD): Phát huy kết quả đạt được (Trường được công nhận KĐCLGD cấp độ 1 trong năm học 2021 - 2022), tiếp tục đẩy mạnh công tác KĐCLGD trên cơ sở phát huy các điểm mạnh, có kế hoạch triển khai thực hiện khắc phục các điểm yếu.

9. Công tác tài chính, CSVC và các điều kiện đảm bảo:

- Thực hiện nghiêm túc công văn số 4687/SGDĐT-KHTC ngày 25 tháng 8 năm 2023; xây dựng dự toán thu chi cho từng nội dung thu căn cứ trên tình hình thực tế, cơ sở vật chất nhà trường và nhu cầu của phụ huynh học sinh; thực hiện công khai các khoản thu; huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực của Nhà nước và xã hội đầu tư cho giáo dục.

- Thống kê hiện trạng trang thiết bị dạy học hiện có; mua sắm bổ sung các trang thiết bị phục vụ dạy học theo yêu cầu của Chương trình GDPT 2018; xây dựng lộ trình nhằm huy động các nguồn lực để từng bước trang bị phòng học, trang thiết bị dạy học các môn học Mỹ thuật, Âm nhạc theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Khai thác, sử dụng trang thiết bị hiện có; bổ sung các phần mềm quản lý học tập (LMS), tài liệu tham khảo; xây dựng thư viện đạt chuẩn từng bước xây dựng thư viện hiện đại, thư viện điện tử với nguồn học liệu phong phú; trang bị đầy đủ các SGK theo danh mục phê duyệt của Bộ GDĐT để cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn mượn sử dụng và giáo viên tham khảo khi xây dựng kế hoạch bài dạy.

- Thực hiện sửa chữa hệ thống ống dẫn nước PCCC của nhà trường.

- Hoàn thiện Quy chế quản lý và sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị của nhà trường.
- Xây dựng kế hoạch vận động tài trợ cho các hoạt động giáo dục năm học 2022-2023 theo thông tư 16/2018/TT-BGDĐT ngày 3/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống Giáo dục quốc dân.
- Thực hiện Đề án “Thanh toán học phí không sử dụng tiền mặt” cho học sinh, công cụ thanh toán thông minh này là một trong những hoạt động giúp học sinh gia nhập công dân toàn cầu.

10. Công tác kiểm tra nội bộ:

- Tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện chính sách pháp luật về giáo dục nhằm đảm bảo môi trường giáo dục lành mạnh, ngăn ngừa các hành vi sai phạm trong giáo dục.
- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ. Trong đó, kiểm tra giám sát việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường theo kế hoạch kiểm tra nội bộ của đơn vị là nhiệm vụ trọng tâm và thường xuyên. Có nhận xét, đánh giá và kết luận, rút kinh nghiệm sau mỗi đợt kiểm tra. Thực hiện kiểm tra đúng nội dung, khách quan, công khai và nghiêm túc.
- Thực hiện nghiêm Quy chế dân chủ cơ sở, các quy định về đạo đức nhà giáo, quy tắc ứng xử trường học, xây dựng môi trường sư phạm thân thiện; CBQL, GV, NV gương mẫu trong thực hiện nhiệm vụ. Kiên quyết xử lý các trường hợp sai phạm quy chế, quy định khi thực hiện nhiệm vụ chuyên môn trong năm học.
- Tăng cường công tác giám sát, ghi nhận các phản ánh, ý kiến của học sinh và gia đình học sinh để nâng cao chất lượng giáo dục. Hội đồng trường đóng góp ý kiến để hiệu trưởng xây dựng kế hoạch và quyết định các nội dung, nhiệm vụ giúp nhà trường đánh giá những mặt mạnh, điểm yếu để từ đó xây dựng kế hoạch giáo dục phát triển nhà trường.

11. Công tác Thi đua – Khen thưởng, cải cách hành chính:

11.1. Công tác Thi đua – Khen thưởng:

- Tổ chức triển khai, thực hiện tốt các chủ trương, nhiệm vụ công tác thi đua, khen thưởng theo Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật thi đua, khen thưởng; theo Quyết định số 24/2018/QĐ-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2018 của UBND thành phố Hồ Chí Minh ban hành quy định về công tác thi đua, khen thưởng tại thành phố Hồ Chí Minh; Thông tư 21/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 7 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Giáo dục.
- Thực hiện phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” gắn với các phong trào thi đua khác. Việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” bảo đảm thiết thực, hiệu quả. Tăng cường công tác tuyên truyền, gắn với biểu dương gương người tốt, việc tốt. Nâng cao nhận thức về vai trò của công tác thi đua, khen thưởng, coi thi đua là động lực để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay.

- Xây dựng *Quy chế đánh giá kết quả công tác và thi đua khen thưởng, kỉ luật* của nhà trường. Quy chế được thông qua Hội nghị Cán bộ công chức viên chức và có điều chỉnh bổ sung từng năm.

- Thành lập Hội đồng Thi đua - Khen thưởng theo từng năm học. Tổ chức đánh giá kết quả công tác của CB, GV, NV theo quý, học kì và năm học theo Luật viên chức và Nghị định số 91/2017 về thi đua khen thưởng. Hệ thống đánh giá gồm: Đánh giá kết quả công tác của viên chức và kết quả thi đua.

- Tổ chức phát động, đăng kí trong nhà trường các danh hiệu Thi đua từ đầu năm học.

- Tổ chức công tác khen thưởng: Thực hiện theo văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Sở và nộp hồ sơ theo đúng quy trình và thời gian quy định. Tổ chức biểu dương Người tốt việc tốt và gương Điển hình tiên tiến nhằm động viên, khuyến khích và phát huy năng lực, sự cống hiến của đội ngũ.

- Hằng năm dựa trên thành tích công tác, kết quả làm việc và đề xuất của các tổ chuyên môn, giáo viên, nhân viên... Hội đồng Thi đua khen thưởng họp bình chọn dân chủ và công khai kết quả khen thưởng cho những cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc; hoặc đề xuất lên cấp trên theo Hướng dẫn về công tác thi đua khen thưởng.

11.2. Công tác cải cách hành chính:

Năm học 2023 - 2024, nhà trường tập trung các nhiệm vụ trọng tâm:

- Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính
- Công tác cải cách thể chế
- Công tác cải cách thủ tục hành chính
- Công tác cải cách tổ chức bộ máy
- Công tác cải cách chế độ công vụ
- Công tác cải cách tài chính công
- Công tác xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số
- Công tác khảo sát, đánh giá sự hài lòng của phụ huynh, học sinh
- Thực hiện chữ ký số theo hướng dẫn của Sở GDĐT.

Đẩy mạnh tuyên truyền rộng rãi trên các kênh thông tin cho người dân được biết và thực hiện một cách đồng bộ. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức phong phú, sinh động, xây dựng các chuyên mục cải cách hành chính.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác rà soát, sửa đổi, thực hiện giảm hóa thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian giải quyết hồ sơ cho PHHS. Giải quyết các vấn đề còn tồn tại trong thủ tục hành chính nhằm tạo thuận lợi cho PHHS đến giải quyết hồ sơ. Tiếp tục quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực công tác, trình độ nghiệp vụ nhằm xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ CB, GV, NV.

Tăng cường công tác kiểm tra định kỳ, đột xuất chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính. Đưa nội dung cải cách hành chính vào tiêu chí xét thi đua, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của đơn vị gắn với việc khen thưởng, kỷ luật các CB, GV, NV không thực hiện đúng yêu cầu thời hạn và trình tự thủ tục hành chính.

12. Xây dựng cảnh quan nhà trường, công tác phối hợp và đảm bảo an ninh, an toàn trường học, y tế học đường, tổ chức bán trú,...

Chú tâm giữ gìn môi trường sư phạm: Xanh, sạch, đẹp và khang trang. Phối hợp với PHHS và lực lượng trật tự địa phương đảm bảo an ninh, an toàn trường học.

Thực hiện đầy đủ các quy định về PCCC. Phối hợp với cơ quan chức năng tập huấn cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh về PCCC, thoát hiểm.

Thực hiện đầy đủ nội dung y tế học đường, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh. Đẩy mạnh công tác truyền thông sức khỏe. Phối hợp với Trung tâm Y tế Dự phòng trong công tác khám sức khỏe học sinh và công tác giáo dục giới tính, sức khỏe vị thành niên, phòng chống dịch bệnh. Trang bị đầy đủ cho phòng y tế nhà trường theo quy định.

Kiên toàn nền nếp bán trú, sắp xếp các phòng bán trú, đảm bảo nơi nghỉ trưa thoáng mát, vệ sinh.

E. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Hiệu trưởng:

- Phân công nhiệm vụ cho các Phó Hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn, các bộ phận, giáo viên xây dựng các kế hoạch theo lĩnh vực phụ trách, triển khai thực hiện, báo cáo kết quả hàng tháng, học kỳ.

- Phụ trách chung hoạt động nhà trường, trực tiếp phụ trách các lĩnh vực công tác: chính trị, tư tưởng; tổ chức cán bộ; kế hoạch, tài chính; xây dựng cơ sở vật chất; thi đua khen thưởng, kỷ luật, đánh giá xếp loại cán bộ, giáo viên.

- Chủ trì xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, tổ chức triển khai thực hiện, kiểm tra giám sát quá trình thực hiện kế hoạch.

- Xây dựng phương án lựa chọn môn học cho học sinh phù hợp với tình hình của nhà trường, đội ngũ cán bộ, giáo viên và thực tế CSVN, trang thiết bị hiện có.

- Hàng tuần chủ trì họp giao ban lãnh đạo nhà trường kiểm tra tiến độ công tác, giải quyết các tình huống phát sinh.

2. Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn:

- Xây dựng các kế hoạch thực hiện theo phân công.

- Kiểm tra đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của tổ chuyên môn, giáo viên bộ môn, công tác chủ nhiệm, công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu; kiểm tra việc thực hiện kế hoạch giảng dạy các bộ môn.

- Phụ trách công tác học vụ, thư viện, giáo dục học sinh hòa nhập.

- Phụ trách chỉ đạo và kiểm tra đánh giá việc thực hiện hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp, bộ môn giáo dục địa phương lớp 10, công tác giáo dục hướng nghiệp lớp 11 và 12.

- Phụ trách công tác bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên, công tác kiểm tra nội bộ.

3. Phó Hiệu trưởng phụ trách nề nếp kỷ luật, cơ sở vật chất, đảm bảo an toàn nhà trường:

- Xây dựng các kế hoạch thực hiện theo phân công.

- Phụ trách công tác tổ Văn phòng.

- Kiểm tra việc thực hiện nội quy, Điều lệ nhà trường; việc quản lý, sử dụng, bảo quản các thiết bị dạy học; hoạt động của các bộ phận trong việc đảm bảo điều kiện phục vụ dạy học.

- Phụ trách thực hiện công tác giáo dục ngoài giờ lên lớp; các hoạt động ngoại khóa và phong trào, giáo dục an toàn giao thông; phòng chống dịch bệnh; giữ gìn an ninh trật tự - an toàn trường học; công tác phòng cháy chữa cháy.

4. Trợ lý thanh niên:

- Tham mưu cho Hiệu trưởng về công tác học sinh, phong trào học sinh.

- Phụ trách công tác Đoàn trường. Lập kế hoạch hoạt động Đoàn trường theo tháng, năm; phối hợp với các tổ chức, bộ phận, tổ bộ môn, GVCN trong trường để thực hiện công tác.

- Tổ chức thực hiện công tác theo hướng dẫn, chỉ đạo của Phòng Chính trị tư tưởng của Sở GDĐT, Quận Đoàn Bình Tân.

- Tham gia tổ chức hoạt động giáo dục NGLL, hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm thực tế.

- Tổ chức chào cờ đầu tuần, kể chuyện Bác Hồ. Phụ trách công tác thi đua các lớp về nề nếp, kỷ luật, học tập, vệ sinh.

- Thực hiện chế độ báo cáo với các tổ chức Đoàn cấp trên.

- Thực hiện công tác Đoàn vụ (lập hồ sơ Đoàn, quản lý đoàn viên, thu chi đoàn phí, khen thưởng, kỷ luật, giới thiệu, tiếp nhận sinh hoạt, ...).

- Tổ chức nắm tình hình tư tưởng và việc học tập rèn luyện của đoàn viên, học sinh; phản ánh, kiến nghị với lãnh đạo những yêu cầu nguyện vọng chính đáng của đoàn viên, học sinh trong học tập, rèn luyện.

- Tham gia công tác đảm bảo an ninh, an toàn nhà trường.

5. Tổ trưởng, tổ phó chuyên môn:

- Điều hành hoạt động tổ chuyên môn được phân công phụ trách, phân công nhiệm vụ cho giáo viên của tổ; xây dựng phân phối chương trình dạy học môn học.

- Xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục của tổ; xây dựng và tổ chức thực hiện các chủ đề dạy học, các chuyên đề, hoạt động ngoại khóa bộ môn.

- Phụ trách bồi dưỡng giáo viên theo yêu cầu thực hiện Chương trình GDPT 2018.

- Kiểm tra, giám sát, đánh giá giáo viên thực hiện kế hoạch dạy học, hiệu quả dạy học.

6. Tổ trưởng, tổ phó Văn phòng:

- Xây dựng kế hoạch hoạt động tổ Văn phòng. Điều hành công tác văn thư, tài vụ, y tế, thư viện, học vụ, bảo vệ, phục vụ.

- Thực hiện công tác cải cách hành chính theo quy định.

- Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện công tác của nhân viên.

7. Giáo viên bộ môn:

- Xây dựng kế hoạch dạy học, kế hoạch bài học theo yêu cầu phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

- Triển khai thực hiện kế hoạch dạy học theo kế hoạch thống nhất cho các lớp theo phân công. Thực hiện kiểm tra, đánh giá học sinh lớp dạy theo quy định.

- Tham gia bồi dưỡng, tự bồi dưỡng theo yêu cầu thực hiện Chương trình GDPT 2018 và các yêu cầu chuyên môn khác.

- Phối hợp và hỗ trợ đồng nghiệp trong thực hiện KHGD nhà trường.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công.

8. Giáo viên chủ nhiệm:

- Xây dựng kế hoạch công tác chủ nhiệm. Thực hiện nhiệm vụ công tác chủ nhiệm, giáo dục học sinh lớp được phân công.

- Tổ chức, xây dựng nề nếp lớp về kỷ luật, học tập, vệ sinh.

- Có biện pháp giúp đỡ, hỗ trợ học sinh khó khăn trong học tập.

- Phối hợp hiệu quả với giáo viên bộ môn, phụ huynh học sinh trong công tác giáo dục học sinh.

- Đánh giá hạnh kiểm, kết quả rèn luyện của học sinh theo quy định.

- Kịp thời báo cáo lãnh đạo trường về các trường hợp học sinh cá biệt, các sự việc bất thường để được hướng dẫn có biện pháp xử lý, giải quyết.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác được phân công.

9. Nhân viên:

- Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ nhiệm vụ được phân công; đúng chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định.

- Thực hiện đầy đủ nội dung cải cách hành chính của nhà trường.



10. Kiểm tra, đánh giá, điều chỉnh kế hoạch:

- Hiệu trưởng, các Phó Hiệu trưởng thường xuyên kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch giáo dục nhà trường và các kế hoạch liên quan; đánh giá, nhận xét kết quả thực hiện hàng tuần, hàng tháng, học kỳ và năm học; theo nội dung các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT kịp thời bổ sung, điều chỉnh Kế hoạch để phù hợp tình hình thực tế.

- Tổ trưởng chuyên môn, tổ trưởng văn phòng triển khai thực hiện các hoạt động chuyên môn của Tổ. Báo cáo Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng định kỳ và thường xuyên về việc thực hiện kế hoạch, thực hiện chương trình, những khó khăn, tình huống phát sinh.

Trên đây là Kế hoạch Giáo dục nhà trường năm học 2023 - 2024 của trường THPT An Lạc, các tổ bộ môn, tổ văn phòng, các bộ phận và cá nhân trong nhà trường căn cứ Kế hoạch này xây dựng Kế hoạch Tổ, kế hoạch cá nhân theo công tác được phân công./.

Nơi nhận:

- Phòng GDTrH (để báo cáo);
- TTCM, GVBM, GVCN (để thực hiện);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Trần Phước Đức

LỊCH CÔNG TÁC NĂM HỌC 2023-2024

Tháng	TUẦN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	NỘI DUNG CÔNG TÁC	GHI CHÚ
8/2023		14	15	16	17	18	19	20	- 14/8: Đấu giá căn tin, ký HĐ - 16, 17/8: Học tập chính trị hè (CBQL, GV)	Tổ công tác Trực tuyến
		21	22	23	24	25	26	27	- 22/8: Dự hội nghị tổng kết năm học GDTrH - Đấu giá giữ xe, ký HĐ	HT, PHT CM
9/2023		28	29	30	31	1	2	3	- 28, 29/8: S.hoạt hs đầu năm học, tập dợt KG - 30/8: Họp TTSP, họp Tổ BM, Tổ VP - 31/8: Họp BTC Lễ KG	GVCN, TLTN Tổ BM, VP 02/9: Nghỉ Lễ QK
	1	4	5	6	7	8	9	10	- 7h00, 05/9: Lễ Khai giảng, dạy học theo TKB - 08/9: Hạn chót nộp các kế hoạch năm học - 08/9: Họp Hội đồng trường	04/9: Nghỉ bù Lễ Toàn trường Tổ trưởng, các bộ phận
	2	11	12	13	14	15	16	17	- 15/9: Họp BDD PHHS - 17/9: ĐH PHHS (Dự kiến)	BGH BGH, GVCN
	3	18	19	20	21	22	23	24	- Triển khai bồi dưỡng HSG 3 khối các bộ môn	GVBM Thi chọn đội tuyển TP
	4	25	26	27	28	29	30	1	- Họp Cụm CM và Khối Thi đua	HT, CT CĐCS
10/2023	5	2	3	4	5	6	7	8	- Hội nghị CBCCVC các Tổ	Tổ CM, VP
	6	9	10	11	12	13	14	15	- 13/10, 13g30: Hội nghị CBCCVC	TTSP (hs nghỉ B.chiều)
	7	16	17	18	19	20	21	22	- Hoàn tất hồ sơ sau HN CBCCVC - 7g00, 16/10: Họp mặt kỷ niệm ngày 20/10	BCH CĐCS
	8	23	24	25	26	27	28	29	- 23 - 27/10: KT t.trung giữa kỳ I (Buổi chiều).	
11/2023	9	30	31	1	2	3	4	5	- Đánh giá KQ giữa HKI. Phụ đạo HSY đợt 1	BGH, GVBM
	10	6	7	8	9	10	11	12	- Phối hợp PHHS giáo dục HS cá biệt	GVCN
	11	13	14	15	16	17	18	19	- Hoạt động chào mừng ngày NGVN	
	12	20	21	22	23	24	25	26	20/11: Lễ kỷ niệm ngày NGVN	
12/2023	13	27	28	29	30	1	2	3		Thi KHKT cấp TP 22/12: ngày QĐNDVN
	14	4	5	6	7	8	9	10		
	15	11	12	13	14	15	16	17		
	16	18	19	20	21	22	23	24	KT các môn không tập trung cuối kỳ I	
	17	25	26	27	28	29	30	31	- 25 – 29/12: KT các môn tập trung cuối kỳ I	

01/2024	18	1	2	3	4	5	6	7	- 06/01: Hội trại 09/01	- 01/01: Tết D. lịch - Thi HSG MTCT - 13/01: Kết thúc HKI
	19	8	9	10	11	12	13	14	- Đánh giá KQ HKI. Phụ đạo HSY đợt 2 - 12/01: Họp BDD PHHS, họp HĐ trường - 14/01: Họp PHHS lần 2	
	20	15	16	17	18	19	20	21	- 15/01: Lễ Sơ kết HKI	
	21	22	23	24	25	26	27	28		
02/2024	22	29	30	31	1	2	3	4	- Hoàn tất sổ điểm, học bạ HKI - Hoạt động mừng Đảng, mừng Xuân	03/02: Ngày thành lập Đảng
		5	6	7	8	9	10	11		05 – 18/02 NGHỈ TẾT ÂM LỊCH
		12	13	14	15	16	17	18		
	23	19	20	21	22	23	24	25	- Ôn định nề nếp sau Tết	Thi HSG Cùm CM 4.
3/2024	24	26	27	28	29	1	2	3		- 08/03: QT Phụ nữ - Thi HSG lớp 12 TP - 26/3: Ngày thành lập Đoàn
	25	4	5	6	7	8	9	10	- 08/3: Họp mặt kỷ niệm ngày 08/3	
	26	11	12	13	14	15	16	17	- Ôn tập KT giữa kỳ II	
	27	18	19	20	21	22	23	24	- 18 - 22/3: KT tập trung giữa kỳ II (B.chiều). - 23/3: H.động mừng ngày thành lập Đoàn	
4/2024	28	25	26	27	28	29	30	31	- Đánh giá kết quả giữa kỳ II - Tổ chức phụ đạo HSY đợt 3	- Thi Olympic cấp TP (khối 10, 11) - 18/4: Giỗ Tổ HVương
	29	1	2	3	4	5	6	7		
	30	8	9	10	11	12	13	14		
	31	15	16	17	18	19	20	21	- 15/4: Lễ giỗ Quốc Tổ	
05/2024	32	22	23	24	25	26	27	28	- KT các môn không tập trung cuối kỳ II	11/5: Kết thúc dạy B2
	33	29	30	1	2	3	4	5	- 30/4, 01/5: Nghỉ Lễ - 29/4; 02, 03/5: KT tập trung cuối kỳ II	
	34	6	7	8	9	10	11	12	- 06, 07/5: KT tập trung cuối kỳ II	
	35	13	14	15	16	17	18	19	- 13/5: Ôn thi TN THPT	25/5: Kết thúc HKII
	36	20	21	22	23	24	25	26	- Đánh giá KQ năm học. - Họp BDD PHHS, họp Hội đồng trường - 26/5: Họp PHHS cuối năm học.	
	37	27	28	29	30	31	1	2	- 27/5: Lễ Tổng kết năm học. - Hoàn tất hồ sơ năm học.	26 – 31/5: Bế giảng

LƯU Ý: Lịch thời gian như trên có thể điều chỉnh theo tình hình thực tế. Lễ ra trường K.12 sẽ xác định ngày phù hợp. Kỳ thi HSG cấp TP theo lịch Sở GDĐT.